

DANH SÁCH CCVC ĐỀ NGHỊ NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYỀN VÀ PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG
NĂM 2026

(Kèm theo Công văn số / ngày tháng năm)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Chức vụ, chức danh	Đơn vị công tác	Lương hiện hưởng						Bậc lương đề nghị nâng				Ghi chú
						Mã ngạch	Bậc	Hệ số lương	Vượt khung (%)	Thời điểm được hưởng	Mốc tính nâng bậc lương lần sau	Bậc	Hệ số lương	Vượt khung (%)	Thời điểm được hưởng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Phan Văn Đạt	17/05/1985	Nam	Thống kê viên	Phòng TK Tổng hợp	23263	5/9	3,66		01/10/2023	01/10/2023	6/9	3,99		01/10/2026	
2	Hữu Thị Thu Hường	04/04/1989	Nữ	TKV	Phòng CN&XD	23263	4/9	3,33		01/01/2023	01/01/2023	5/9	3,66		01/01/2026	
3	Nguyễn Thị Hương	07/07/1988	Nữ	Nhân viên Văn thư	Phòng Tổ chức - Hành chính	01005	1/10	1,86		01/02/2024	01/02/2024	2/10	2,10		01/02/2026	
4	Nguyễn Lê Phương	14/04/1978	Nữ	CV	Phòng TCHC	01003	7/9	4,32		01/7/2023	01/7/2023	8/9	4,65		01/07/2026	
5	Đỗ Đức Thanh	06/08/1979	Nam	TKV	TKCS Bắc Giang	23.263	7/9	4,32		01/07/2023	01/07/2023	8/9	4,65		01/07/2026	
6	Nguyễn Tuấn Hiền	12/02/1988	Nam	TKV	TKCS Yên Thế	23263	4/9	3,33		01/04/2023	01/04/2023	5/9	3,66		01/04/2026	
7	Hoàng Văn Hiến	12/01/1981	Nam	TKV	TKCS Lục Nam	23263	6/9	3,99		01/06/2023	01/06/2023	7/9	4,32		01/06/2026	
8	Nguyễn Hồng Hải	03/07/1986	Nam	TKV TC	TKCS Lục Nam	23264	5/10	3,34		01/10/2023	01/10/2023	6/10	3,65		01/10/2026	
9	Hoàng Văn Du	10/1/1980	Nam	Phó trưởng TKCS	TK CS Sơn Động	23263	5/9	3,66		01/09/2023	01/09/2023	6/9	3,99		01/09/2026	
10	Đinh Thị An	06/4/1988	Nữ	TKV	TK CS Sơn Động	23263	4/10	3,33		01/10/2023	01/10/2023	5/9	3,66		01/10/2026	
11	Nguyễn Thị Huyền Trang	19/05/1987	Nữ	TKV	TKCS Kinh Bắc	26263	5/9	3,66		01/03/2023	01/03/2023	6/9	3,99		01/03/2026	
12	Nguyễn Khắc Nam	07/02/1975	Nam	Phó trưởng TKCS	TKCS Từ Sơn	23263	6/9	3,99		01/06/2023	01/06/2026	7/9	4,32		01/06/2026	
13	Nguyễn Đức Chinh	13/09/1981	Nam	Trưởng	TKCS Quế Võ	23.262	1/8	4,40		01/09/2023	01/09/2023	2/8	4,74		01/09/2026	
14	Nguyễn Mạnh Chung	19/07/1991	Nam	TKVTC	TKCS Quế Võ	23.264	4/10	3,03		01/04/2023	01/04/2023	5/10	3,34		01/04/2026	
15	Nguyễn Thị Vui	09/02/1982	Nữ	TKV	TKCS Yên Phong	23263	4/9	3,33		01/01/2023	01/01/2023	5/9	3,66		01/01/2026	
16	Lưu Thị Thu Hiền	03/06/1981	Nữ	TKV	TKCS Yên Phong	23263	6/9	3,99		01/06/2023	01/06/2023	7/9	4,32		01/06/2026	
17	Đỗ Thị Lan	11/10/1975	Nữ	TKV T.Cấp	TKCS Yên Phong	23264	9/10	4,58		15/11/2023	15/11/2023	10/10	4,88		15/11/2026	
18	Nguyễn Tiến Dũng	18/12/1971	Nam	Trưởng	TKCS Tiên Du	23262	4/8	5,42		01/01/2023	01/01/2023	5/8	5,76		01/01/2026	
19	Phạm Sỹ Linh	05/06/1981	Nam	TKV	TKCS Tiên Du	23263	5/9	3,66		01/03/2023	01/03/2023	6/9	3,99		01/03/2026	
20	Phạm Gia Thành	13/06/1994	Nam	TKV T.Cấp	TKCS Gia Bình	23264	2/10	2,41		01/11/2023	01/11/2026	3/10	2,71		01/11/2026	

Người lập biểu

Bắc Ninh, ngày 05 tháng 02 năm 2026
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)